TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/HS-ST
Ngày 26/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11-QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Y Trinh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hòa và bà Đinh Thị Vân.
- Thư ký phiên toà: Ông Trần Minh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11- Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi: Bà Đỗ Thị Tố Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 26/5/2026, tại Hội - Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:19/2026/TLST-HS ngày 26/9/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Trương Chí N ; sinh ngày 07/5/2001 tại tỉnh Quảng Ngãi ; Nơi thường trú: Thôn D, xã B, tỉnh Quảng Ngãi ; Số CCCD: 062201003382, Cấp ngày: 11/8/2021; Nơi cấp: Cục C về TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn L (sinh năm 1964) và bà Quách Thị Y (sinh năm 1973)

Hiện cha mẹ đang sinh sống tại thôn D , xã B, tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2025 đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 23/12/2025, Tổ Công tác Công an xã B, tỉnh Quảng Ngãi tiến hành tuần tra nắm tình hình địa bàn quản lý đối tượng tại địa bàn xã B, phát hiện Trương Chí N (sinh năm: 2001, trú tại: thôn D, xã B, tỉnh Quảng Ngãi)

đang điều khiển xe mô tô màu sơn trắng, gắn BKS 82EA-017.18 trên đoạn đường hẻm bê tông của đường H thuộc thôn D, xã B, tỉnh Quảng Ngãi có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Thấy Tổ Công tác N liền dừng xe lại rồi bỏ chạy vào lô đất trống trong đường hẻm, Tổ Công tác tiến hành truy đuổi theo N vào lô đất trống thì N lấy từ trong túi áo khoác đang mặc trên người ra 01 (một) hộp nhựa rồi ném lên mái nhà cạnh bãi đất trống. Trong lúc lấy hộp nhựa ra thì N làm rơi lại 01 (một) chai nhựa màu xanh có nắp màu trắng trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa trong suốt. Sau khi vứt hộp nhựa thì N bị ngã, ngay lập tức Tổ Công tác khống chế bắt giữ được N. Tổ Công tác tiến hành thu giữ chai nhựa và leo lên nóc nhà lấy hộp nhựa xuống để kiểm tra. Quá trình kiểm tra hộp nhựa hình chữ nhật có kích thước (3x6x9)cm phát hiện bên trong có 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (1x5x7)cm và 01 (một) nỏ thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu hở, dưới đáy hộp có lót 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu trắng. Kiểm tra trong hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (1x5x7)cm phát hiện bên trong có 06 (sáu) gói ni lông trong suốt, kích thước không đồng đều, các gói đều được hàn nhiệt kín, bên trong các gói đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). N khai nhận các gói ni lông bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng trên là ma tuý đá của N, do N vừa mua được của một người đàn ông tên thường gọi là "T" (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực sân bóng Đông Nguyên Thuộc tổ dân phố C, xã B, tỉnh Quảng Ngãi. Chai nhựa màu xanh là dụng cụ sử dụng ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Chí N về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tạm giữ, niêm phong tang vật theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số : 1926/KL-KTHS ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Phòng K, Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 06 (sáu) gói ni lông trong suốt, được hàn nhiệt kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng là: 2,05 gam.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ tài liệu, đồ vật :

+01 túi niêm phong mã số: PS3 24072985, bên ngoài túi niêm phong có các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG K CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI tại mép dán (Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng: 1.74 gam.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPRO màu sơn trắng – đen, gắn biển kiểm soát 82EA – 017.18, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chai nhựa màu xanh có nắp màu trắng trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa trong suốt;

+ 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (3x6x9)cm;

+ 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (1x5x7)cm;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu hở;

+ 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu trắng;

Xử lý vật chứng : Ngày 16/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra Quyết định xử lý vật chứng số D207/QĐ-CSMT về việc trả lại xe mô tô nhãn hiệu ESPRO màu sơn trắng – đen, gắn biển kiểm soát 82EA – 017.18 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trương Văn L, sinh năm 1964, trú tại thôn D, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại Cáo trạng số : 27/CT-VKS-KV11 ngày 06/4/2026 của Viện kiể sát nhân dân khu vực 11, Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trương Chí N về tội ***Tàng trữ trái phép chất ma tuý*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 ; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Chí N từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung : Đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

V vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy :

1.74 gam ma tuý loại Methamphetamine (sau khi giám định còn lại);

+ 01 (một) chai nhựa màu xanh có nắp màu trắng trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa trong suốt;

+ 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (3x6x9)cm;

+ 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (1x5x7)cm;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu hở;

+ 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu trắng;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 23/12/2025 Trương Chí N điều khiển xe mô tô màu sơn trắng, BKS 82EA-017.18 đến tại khu vực sân bóng Đ Thuộc tổ dân phố C, xã B, tỉnh Quảng Ngãi để mua ma túy của một người đàn ông tên thường gọi là "T" (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khi bị cáo N đang điều khiển xe mô tô trên đến đoạn đường H thuộc thôn D, xã B, tỉnh Quảng Ngãi thì bị Tổ Công tác Công an xã B, tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo Trương Chí N đã đủ yếu tố cấu thành tội *« Tàng trữ trái phép chất ma tuý »* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

{3} Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, theo đó Nhà nước cấm tuyệt đối sử dụng chất này bởi hệ lụy của ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe đồng thời cũng là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án phù hợp, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

{4} Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo về đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân : Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

+ Tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ TNHS:Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

{5} Về hình phạt bổ sung : Xét thấy, bị cáo làm nghề tự do thu nhập của bị cáo không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

{6} Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ:

+ 1.74 gam ma tuý loại Methamphetamine (sau khi giám định còn lại); đây là loại chất cấm tàng trữ lưu hành.

+ 01 (một) chai nhựa màu xanh có nắp màu trắng trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa trong suốt;

+ 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (3x6x9)cm;

+ 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (1x5x7)cm;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu hở;

+ 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu trắng;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/01/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 11, tỉnh Quảng Ngãi.

{6} Đối với xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu sơn trắng – đen, biển kiểm soát 82EA – 017.18, chủ sở hữu hợp pháp là ông Trương Văn L. Bị cáo N khai tự ý lấy chiếc xe mô tô trên của ông L sử dụng để đi mua ma túy. Ông L không biết. Xe mô tô nói trên không liên quan đến việc phạm tội, nên ngày 16/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra Quyết định xử lý vật chứng số D207/QĐ-CSMT đã trả lại xe mô tô trên cho ông L, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

{7} Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Trương Chí N: có tên thường gọi là "T". Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

{9} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố : Bị cáo Trương Chí N phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 ; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Chí N 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản : Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ : Đối với 1.74 gam ma tuý loại Methamphetamine (sau khi giám định còn lại); đây là loại chất cấm tàng trữ lưu hành.

+ 01 (một) chai nhựa màu xanh có nắp màu trắng trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa trong suốt;

+ 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (3x6x9)cm;

+ 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước (1x5x7)cm;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh, một đầu được uốn cong có bầu hở;

+ 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu trắng;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/01/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 11, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Chí N phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 11 – Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- CQCSĐT CA tỉnh Quảng Ngãi
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Trinh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

HOÀNG THỊ HÒA

ĐINH THỊ VÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y TRINH